

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 245/2024/HS-ST

Ngày 19-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Quyết

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Hoàng Phi Vân;

Bà Huỳnh Anh Thư.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Ngọc Yên – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Ngọc Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 247/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 273/2024/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Trà Sơn V, sinh năm 1980 tại tỉnh Sóc Trăng; nơi thường trú: Ấp P, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 02/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trà D và bà Sơn Thị H; vợ bị cáo tên Thạch Thị Xuân T (đã chết); bị cáo có hai con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 07/7/2014, bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã T khởi tố về Tội trộm cắp tài sản. Đến ngày 04/9/2014, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên đình chỉ vụ án đối với bị can do chuyển biến tình hình. Ngày 03/10/2014, Công an thị xã T xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng, đóng phạt ngày 07/10/2014. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Bà Thạch Thị Xuân T (chết)

- **Người đại diện hợp pháp của bị hại:** Ông Thạch X, sinh năm 1959 và bà Trương Thị T1, sinh năm 1960; cùng địa chỉ: Xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Võ Thị H1, sinh năm 1983; địa chỉ: khu phố C, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ, ngày 21/8/2022 bị cáo T V điều khiển xe mô tô biển số 83X1-073.95 chở bà Thạch Thị Xuân T (là vợ của bị cáo) đến phòng trọ của người tên M (không rõ lai lịch) tại phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương để chơi. Tại đây, bị cáo được bạn mời uống rượu, bị cáo ngồi uống rượu khoảng 20 phút thì ngừng. Sau đó, bị cáo điều khiển xe mô tô chở bà Thạch Thị Xuân T đi về phòng trọ tại phường V, thành phố T. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày khi bị cáo đi đến đoạn đường V thuộc khu phố C, phường V, thành phố T do thiếu chú ý quan sát, không làm chủ được tốc độ của phương tiện nên xe mô tô của bị cáo điều khiển đã va chạm vào thùng rác được đặt bên trong lề đường bên phải theo hướng bị cáo di chuyển. Sau va chạm, xe mô tô 83X1- 073.95 ngã trên mặt đường, bị cáo và bà Thạch Thị Xuân T bị thương tích được đưa đi bệnh viện cấp cứu. Đến ngày 24/8/2022, bà T chết tại bệnh viện.

Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T tiến hành dựng lại hiện trường vụ án, kết quả dựng lại hiện trường xác định: Hiện trường xảy ra tai nạn là đoạn đường V thuộc khu phố C, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Đường V là đường nhựa, mặt đường bằng phẳng, chiều rộng mặt đường là 07 m, là đường 02 chiều, mỗi bên rộng 3,5 mét. Vị trí xảy ra va chạm nằm bên trong lề đường bên phải theo hướng cầu V đi ngã ba áp F, phường V. Vị trí thùng rác mà xe mô tô 83X1 - 073.95 do T V điều khiển đụng trúng được đặt bên trong lề đường cách mép lề đường bên phải là 1,5 mét.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 864/KLGĐTT-KTHS ngày 05/9/2022 của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận: Nguyên nhân chết của nạn nhân Thạch Thị Xuân T là chấn thương sọ não, nứt xương hộp sọ, xuất huyết não, dập não.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 101 ngày 12/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản kết luận: 01 thùng rác nhựa, màu xanh loại 240 lít đã qua sử dụng có giá trị 250.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 458 ngày 04/11/2022 của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận: Cơ chế hình thành dấu vết trên phương tiện là phần trước bên phải xe mô tô biển số 83X1 - 073.95 va chạm vào góc phía dưới bên phải thùng rác tại hiện trường làm xe mô tô đổ ngã sang phải va chạm với mặt đường, tạo ra dấu vết trên phương tiện.

Bản Cáo trạng số 254/CT-VKSTU ngày 03/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo T V về Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình

sự xử phạt bị cáo Trà S Vũ mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 đến 03 năm.

Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Quá trình điều tra dựa trên lời khai của T V xác định trước thời điểm điều khiển xe mô tô 83X1 - 073.95 chở bà Thạch Thị Xuân T tham gia giao thông thì V có uống rượu. Sau khi tai nạn giao thông xảy ra, V bị thương tích và được điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương, sau đó do bà T chết nên V xuất viện về quê lo hậu sự cho bà T. Qua xác minh tại Bệnh viện đa khoa tỉnh B xác định tại thời điểm Trà Sơn V điều trị tại Bệnh viện, bác sỹ điều trị không chỉ định xét nghiệm xác định nồng độ cồn trong máu nên không đủ căn cứ để kết luận nồng độ cồn trong máu của T V.

Đối với 01 thùng rác nhựa, màu xanh loại 240 lít đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định thuộc sở hữu của bà Võ Thị H1 nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương trả lại cho bà Võ Thị H1.

Đối với 01 xe mô tô biển số 83X1 - 073.95. Quá trình điều tra xác định xe do bà Thạch Thị Xuân T đứng tên đăng ký chủ sở hữu, nay bà T đã chết nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố T, tỉnh Bình Dương trả lại xe trên cho bà Trương Thị T1 là mẹ của bà T.

Về trách nhiệm dân sự: ông Thạch X và bà Trương Thị T1 là cha mẹ của bà Thạch Thị Xuân T không yêu cầu bồi thường và có đơn xin xem xét không xử lý hình sự đối với bị cáo Trà Sơn V.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không trình bày ý kiến tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên, không trình bày lời bào chữa cho hành vi phạm tội, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 15 giờ ngày 21/8/2022, tại đường V thuộc khu phố C, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo T V điều khiển xe mô tô biển số 83X1 - 073.95 chở bà Thạch Thị Xuân T lưu thông hướng cầu V về ngã ba khu phố F, phường V, do thiếu chú ý quan sát, không làm chủ phương tiện nên xe mô tô biển số 83X1 - 073.95 do Trà Sơn V điều khiển va chạm với 01 thùng rác nhựa, màu

xanh được đặt bên trong lề đường, cách mép đường theo hướng lưu thông của bị cáo 1,5 mét. Hậu quả xe 83X1 - 073.95 đổ ngã ra đường, bị cáo Trà Sơn V và bà Thạch Thị Xuân T bị thương tích được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh B điều trị, đến ngày 24/8/2022 bà T tử vong.

[3] Hành vi của bị cáo không tuân thủ quy định của Luật giao thông đường bộ điều khiển xe cơ giới thiếu quan sát, không làm chủ được phương tiện đã vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, gây tai nạn dẫn đến hậu quả làm một người chết, lỗi chính thuộc về bị cáo. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo T V về Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, tội phạm do bị cáo thực hiện với lỗi vô ý thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của bị hại. Do vậy, hành vi trên của bị cáo cần phải được xử lý tương xứng với tính chất mức độ hậu quả gây ra. Hội đồng xét xử có xét đến các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường và xin không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Bị cáo cũng đồng thời là chồng của bị hại, hiện đang trực tiếp nuôi hai con nhỏ sau khi bị hại chết là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo có nghề nghiệp, là người lao động.

[8] Về việc xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Đối với 01 thùng rác nhựa, màu xanh loại 240 lít đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định thuộc sở hữu của bà Võ Thị H1 nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương trả lại cho bà Võ Thị H1 là phù hợp quy định pháp luật.

Đối với 01 xe mô tô biển số 83X1 - 073.95. Quá trình điều tra xác định xe do bà Thạch Thị Xuân T đứng tên đăng ký chủ sở hữu, nay bà T đã chết nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố T, tỉnh Bình Dương trả lại xe trên cho bà Trương Thị T1 là mẹ của bà T là phù hợp quy định pháp luật.

Ông Thạch X và bà Trương Thị T1 là cha mẹ của bà Thạch Thị Xuân T không yêu cầu bồi thường nên trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, sau khi vợ bị cáo cũng đồng thời là bị hại chết bị cáo là người lao động chính trong gia đình, hiện đang nuôi hai con nhỏ, bị cáo phạm tội lần đầu. Trong thời gian tại ngoại, bị cáo chấp hành tốt quy định của pháp luật. Xét thấy không cần bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù cho bị cáo hưởng án treo giao bị cáo về cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo, không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[10] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thành phố T, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và mức hình phạt đối với bị cáo phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận.

[11] Án phí sơ thẩm: Bị cáo Trà Sơn V phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo T Vũ phạm Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ;

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

- Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

- Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Xử phạt bị cáo Trà Sơn V 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 03 (Ba) năm tính kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo về cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật Thi Hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo T V phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền

lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- VKSND TP Tân Uyên (01);
- Công an TP Tân Uyên (02);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS TP Tân Uyên (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú (01);
- Phòng PV 06 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 10 CA tỉnh BD (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Quyết